

30 BÀI TẬP CỘNG TRỪ NÂNG CAO LỚP 3

Phạm vi 100 000 - tìm X - tính nhanh - điền chữ số - bài toán; có đáp án

ToanCap1.com - Toán tiểu học

Bộ bài tập giúp học sinh luyện đặt tính đúng hàng, dùng phép tính ngược và nhận ra các cặp số tạo số tròn nghìn hoặc tròn chục nghìn.

Phần 1. Cộng, trừ và tìm X

Câu 1. Tính: $37\,486 + 25\,719$.

Đáp số:

Câu 2. Tính: $90\,000 - 46\,785$.

Đáp số:

Câu 3. Tính: $28\,907 + 16\,438$.

Đáp số:

Câu 4. Tính: $70\,000 - 28\,956$.

Đáp số:

Câu 5. Tính: $54\,329 + 18\,675$.

Đáp số:

Câu 6. Tính: $80\,000 - 39\,482$.

Đáp số:

Câu 7. Tìm X: $X + 18\,765 = 50\,000$.

Đáp số:

Câu 8. Tìm X: $60\,000 - X = 24\,375$.

Đáp số:

Câu 9. Tìm X: $X - 16\,908 = 23\,092$.

Đáp số:

Câu 10. Tìm X: $27\,650 + X = 80\,000$.

Đáp số:

Phần 2. Tính nhanh và điền chữ số

Câu 11. Tính nhanh: $8\,750 + 11\,250 + 6\,425$.

Đáp số:

Câu 12. Tính nhanh: $35\,680 + 14\,320 + 9\,999$.

Đáp số:

Câu 13. Tính nhanh: $25\,400 + 4\,600 + 18\,350$.

Đáp số:

Câu 14. Tính nhanh: $50\,000 - 12\,345 - 7\,655$.

Đáp số:

Câu 15. Tính nhanh: $19\,875 + 125 + 6\,000$.

Đáp số:

Câu 16. Điền chữ số: $2_45 + 1\,230 = 3\,675$.

Đáp số:

Câu 17. Điền chữ số: $5\,6_0 - 2\,310 = 3\,350$.

Đáp số:

Câu 18. Điền chữ số: $_500 + 2\,750 = 7\,250$.

Đáp số:

Câu 19. Một số cộng $12\,345$ được $30\,000$. Tìm số đó.

Đáp số:

Câu 20. Một số bớt $8\,765$ còn $21\,235$. Tìm số đó.

Đáp số:

Phần 3. Bài toán vận dụng

Câu 21. Kho có $24\,680$ kg gạo, nhập thêm $15\,750$ kg. Có tất cả bao nhiêu?

Đáp số:

Câu 22. Thư viện có $50\,000$ quyển sách, cho mượn $18\,765$ quyển. Còn lại bao nhiêu?

Đáp số:

Câu 23. Một nhà máy ngày đầu làm $12\,450$ sản phẩm, ngày sau làm $13\,875$ sản phẩm. Tổng?

Đáp số:

Câu 24. Quãng đường dài $45\,000$ m, đã đi $27\,650$ m. Còn bao nhiêu mét?

Đáp số:

Câu 25. Ba lớp quyên góp $12\,500$, $8\,750$ và $9\,250$ quyển vở. Tổng số vở?

Đáp số:

Câu 26. Một cửa hàng có $32\,000$ kg hàng, bán $8\,500$ kg rồi nhập $12\,750$ kg. Hiện có bao nhiêu?

Đáp số:

Câu 27. Tìm hiệu của số lớn nhất có 5 chữ số và số bé nhất có 5 chữ số.

Đáp số:

Câu 28. Tổng hai số là $75\,000$, một số là $28\,650$. Số còn lại?

Đáp số:

Câu 29. Một số lớn hơn $24\,680$ là $15\,320$. Tìm số đó.

Đáp số:

Câu 30. Một số bé hơn $60\,000$ là $18\,765$. Tìm số đó.

Đáp số:

Đáp án 30 bài

Câu	Đáp án
-----	--------

1	63 205
2	43 215
3	45 345
4	41 044
5	73 004
6	40 518
7	$X = 31\,235$
8	$X = 35\,625$
9	$X = 40\,000$
10	$X = 52\,350$
11	26 425
12	59 999
13	48 350
14	30 000
15	26 000

Câu	Đáp án
-----	--------

16	4
17	6
18	4
19	17 655
20	30 000
21	40 430 kg
22	31 235 quyển
23	26 325 sản phẩm
24	17 350 m
25	30 500 quyển
26	36 250 kg
27	89 999
28	46 350
29	40 000
30	41 235